

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH của Ngân hàng Nhà nước số 111-NH/QĐ ngày 19-11-1987 về việc ban hành Thẻ lệ phát hành và sử dụng phiếu đồng Việt Nam gốc ngoại tệ.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ Chỉ thị số 291-CT ngày 10-10-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc tăng cường và thực hiện những biện pháp quản lý đồng bộ đối với việc sử dụng, chi tiêu ngoại tệ của các cơ quan và người nước ngoài tại nước ta,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay ban hành kèm theo Quyết định này Thẻ lệ phát hành và sử dụng phiếu đồng Việt Nam gốc ngoại tệ.

Điều 2. — Thẻ lệ này được thi hành từ ngày 1 tháng 12 năm 1987.

Điều 3. — Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước, Vụ trưởng Vụ kinh tế ngoại tệ, Vụ trưởng Vụ kế toán tài vụ, Giám đốc Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Ngoại thương các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước
Việt Nam

Phó Tổng giám đốc

LÊ HOÀNG

THẺ LỆ phát hành và sử dụng phiếu
đồng Việt Nam gốc ngoại tệ

(ban hành kèm theo Quyết định số 111-NH/QĐ ngày 19-11-1987 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

Điều 1. — Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam được phép phát hành phiếu đồng Việt Nam gốc ngoại tệ làm phương tiện chi trả thay thế tiền mặt ngoại tệ và đồng Việt Nam cho người nước ngoài dùng mua hàng hóa và chi trả dịch vụ tại những nơi được quy định ở điều 4 của Thẻ lệ này.

Một đồng phiếu có giá trị bằng một đồng Việt Nam. Phiếu đồng Việt Nam được lưu hành không quy định thời hạn hiệu lực.

Điều 2. — Phiếu đồng Việt Nam phát hành gồm hai loại sau đây:

a) Phiếu đồng Việt Nam loại A có nguồn gốc từ ngoại tệ tự do chuyển đổi, gọi là phiếu đồng A.

b) Phiếu đồng Việt Nam loại B có nguồn gốc từ ngoại tệ thanh toán phi mậu dịch với các nước xã hội chủ nghĩa, gọi là phiếu đồng B.

Phiếu đồng A và phiếu đồng B dùng cho người nước ngoài vào Việt Nam có ngoại tệ hợp pháp thuộc các đối tượng như khách vãng lai, người nước ngoài thường trú mà không có tài khoản tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.

Điều 3. — Phiếu đồng A và phiếu đồng B gồm có các loại sau:

- Năm ngàn đồng (5.000 đồng)
- Một ngàn đồng (1.000 đồng)
- Năm trăm đồng (500 đồng)
- Hai trăm đồng (200 đồng)
- Một trăm đồng (100 đồng)

- Năm mươi đồng (50 đồng)
- Hai mươi đồng (20 đồng)
- Mười đồng (10 đồng).

Điều 4. — Phiếu đồng Việt Nam được dùng làm phương tiện chi trả hàng hóa, dịch vụ cho các tổ chức kinh doanh của Việt Nam phục vụ người nước ngoài.

Người có phiếu có thể đổi phiếu lấy tiền mặt Việt Nam tại các cơ sở Ngân hàng Ngoại thương và Phòng ngoại hối thuộc Ngân hàng Nhà nước các tỉnh để chi tiêu trên thị trường nội địa theo nhu cầu.

Điều 5. — Phiếu đồng A được phát hành từ [ngoại tệ tự do chuyên đổi hoặc từ tài khoản của các xí nghiệp liên doanh giữa Việt Nam với các nước ngoài xã hội chủ nghĩa theo tỷ giá chính thức hiện hành do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố.

Phiếu đồng B được phát hành từ tài khoản đồng B hoặc từ tài khoản của các xí nghiệp liên doanh giữa Việt Nam với các nước xã hội chủ nghĩa, hoặc từ ngoại tệ các nước xã hội chủ nghĩa được chuyên đổi theo tỷ giá ký kết hiện hành.

Các đoàn khách quốc tế của Đảng và Nhà nước do ta đài thọ sẽ cấp phiếu đồng B.

Riêng tiền mặt đồng Việt Nam do cán bộ, chuyên gia, công dân các nước xã hội chủ nghĩa nhập cảnh theo Hiệp định trao đổi tiền mặt giữa hai nước để đáp ứng chi tiêu khi mới đến Việt Nam có thể đổi lấy phiếu đồng B sử dụng.

Điều 6. — Việc phát hành phiếu đồng Việt Nam sẽ được tiến hành tại các cơ sở của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và

các Phòng Ngoại hối thuộc Ngân hàng Nhà nước các tỉnh được Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam ủy nhiệm.

Điều 7. — Số phiếu đồng Việt Nam sử dụng không hết, người có phiếu được quyền thoái hối tại các cơ sở của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và Phòng Ngoại hối thuộc Ngân hàng Nhà nước các tỉnh.

Điều 8. — Phiếu đồng Việt Nam có giá trị như tiền mặt Việt Nam. Người sử dụng phiếu cũng như các tổ chức kinh doanh thu nhận phiếu phải bảo quản phiếu như tiền.

Nghiêm cấm việc buôn bán phiếu đồng Việt Nam.

Điều 9. — Giám đốc Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Thẻ lệ này.

K.T. Tổng Giám đốc
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
Phó Tổng Giám đốc
LÊ HOÀNG

QUYẾT ĐỊNH của Ngân hàng Nhà nước số 112-NH/QĐ ngày 19-11-1987 về việc ban hành Thẻ lệ thanh toán bằng Séc ngoại tệ.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

LawSoft * Tel: 84-8-3845 668 * www.ThuVanPhapLuat.com